

PHỤ LỤC

Mẫu Báo cáo tình hình giá vật liệu xây dựng thị trường trên địa bàn phường/xã ... (Tháng .../....)
(Kèm theo Công văn số 12024 /SXD-KTVLXD ngày 11 / 4 /2025 của Sở Xây dựng)

STT	Nhóm vật liệu*	Tên vật liệu, loại vật liệu*	Đơn vị*	Quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật*	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển*	Ghi chú	Giá bán (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng)*		
											Khu vực ...	Khu vực ...	Khu vực ...
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]	[8]	[9]	[10]	[11]	[12]	[13]	[14]
1	Đá xây dựng	Đá 1x2	đồng/m3	TCVN 7570:2006	Kích thước ...	Cty A	Việt Nam		Không có thông tin	Giá tại nơi bán			
2	Đá xây dựng	Đá 4x6	đồng/m3		Kích thước ...								
3	Cát xây dựng	Cát xây tô	đồng/m3		Modul ...								
4	Cát xây dựng	Cát bê tông	đồng/m3		Modul ...								
5	Cát xây dựng	Cát san lấp	đồng/m3										
	Giá cát xây dựng khi mua rời dưới 2m3/lần, tại nơi cung ứng (không phải nơi khai thác)												
6	Cát xây dựng	Cát xây tô	đồng/m3										
7	Cát xây dựng	Cát bê tông	đồng/m3										
8	Cát xây dựng	Cát san lấp	đồng/m3										

Ghi chú:

1. Lưu ý các hướng dẫn tại mẫu số 01 Phụ lục VIII Thông tư số 14/2023/TT-BXD:
- Chữ in nghiêng là ví dụ;
 - Những mục có dấu (*) là bắt buộc;
 - [2] Nhóm vật liệu: danh sách nhóm đã quy định tại tệp dữ liệu điện tử mẫu;
 - [5] Tiêu chuẩn kỹ thuật: ghi tiêu chuẩn sản xuất (tiêu chuẩn Việt Nam hoặc tiêu chuẩn cơ sở), nếu không có thông tin thì ghi “không có thông tin”;
 - [6] Quy cách: tính năng kỹ thuật, kích cỡ, màu sắc, chủng loại, kiểu cỡ...;
 - [7] Nhà sản xuất: tên đơn vị sản xuất;
 - [8] Xuất xứ: ghi tên nước sản xuất (nếu có);
 - [9] Điều kiện thương mại: khối lượng cung cấp, điều kiện giao hàng...;
 - [10] Vận chuyển: ghi thông tin về vận chuyển như: giao trên phương tiện bên mua; bán kính...km... (nếu không có thì ghi “không có thông tin”);
 - [12] [13] [14] Khu vực:
 - + “Khu vực...” là tên một hoặc một nhóm đơn vị hành chính;
 - + Việc phân chia khu vực để công bố giá vật liệu xây dựng theo đặc điểm của địa phương;
 - + Vật liệu có giá bán tại nơi sản xuất/cung cấp thì cột “khu vực” ghi tên đơn vị hành chính của nơi bán, đồng thời tại mục ghi chú ghi “Giá tại nơi bán”.

Phụ lục 2												
CÔNG BỐ GIÁ VẬT LIỆU XÂY DỰNG THAM KHẢO GIÁ THỊ TRƯỜNG												
THEO BÁO CÁO TÌNH HÌNH GIÁ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG, XÃ, ĐẶC KHU												
(Đính kèm Thông báo số /TB-SXD-KTVLXD ngày / /2026 của Sở Xây dựng)												
STT	Nhóm vật liệu*	Tên vật liệu, loại vật liệu*	Đơn vị*	Quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật*	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển*	Ghi chú		Giá bán (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng)*
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]	[8]	[9]	[10]	[11]		[12]
	ĐÁ XÂY DỰNG											
1	Đá xây dựng	Đá 1x2	đồng/m3	TCVN 7570:2006	Kích thước hạt 10-25mm	Mỏ đá Tân Cang	Việt Nam		Không có thông tin	Công ty TNHH MTV VLXD An Tâm (27 CN6, phường Tây Thạnh); Công ty TNHH SX-TM-DV Tư Thành Phát (71/3 Ché Lan Viên, phường Tây Thạnh); 131 đường Kênh 19/5	Công văn số 630/UBND-KTHTĐT ngày 11/3/2026 của UBND P.Tây Thạnh	650,000
		Đá 1x2	đồng/m3	TCVN 7570:2006		Công ty TNHH VLXD An Bình An	Việt Nam	Không có thông tin	Phạm vi địa bàn xã Thái Mỹ	Cửa hàng VLXD Trung Đông, 87 Tinh lộ 7, ấp Lão Táo Thượng, xã Thái Mỹ	Công văn số 664/TCKH ngày 30/3/2026 của Phòng Kinh tế X.Thái Mỹ	780,000
2	Đá xây dựng	Đá 4x6	đồng/m3	TCVN 7570:2006	Kích thước hạt 40-60mm	Mỏ đá Tân Cang	Việt Nam	giao tận nơi	Không có thông tin	Công ty TNHH MTV VLXD An Tâm (27 CN6, phường Tây Thạnh); 131 đường Kênh 19/5	Công văn số 630/UBND-KTHTĐT ngày 11/3/2026 của UBND P.Tây Thạnh	600,000
		Đá 4x6	đồng/m3	TCVN 7570:2006		Công ty TNHH VLXD An Bình An	Việt Nam	Không có thông tin	Phạm vi địa bàn xã Thái Mỹ	Cửa hàng VLXD Trung Đông, 87 Tinh lộ 7, ấp Lão Táo Thượng, xã Thái Mỹ	Công văn số 664/TCKH ngày 30/3/2026 của Phòng Kinh tế X.Thái Mỹ	720,000
	CÁT XÂY DỰNG											
3	Cát xây dựng	Cát xây tô	đồng/m3	TCVN 7570:2006	ML=0.7-1.4	Công ty TNHH VLXD An Bình An	Việt Nam	Không có thông tin	Phạm vi địa bàn xã Thái Mỹ	Cửa hàng VLXD Trung Đông, 87 Tinh lộ 7, ấp Lão Táo Thượng, xã Thái Mỹ	Công văn số 664/TCKH ngày 30/3/2026 của Phòng Kinh tế X.Thái Mỹ	480,000
4	Cát xây dựng	Cát bê tông	đồng/m3	TCVN 7570:2006		Công ty TNHH VLXD An Bình An	Việt Nam	Không có thông tin	Phạm vi địa bàn xã Thái Mỹ	Cửa hàng VLXD Trung Đông, 87 Tinh lộ 7, ấp Lão Táo Thượng, xã Thái Mỹ	Công văn số 664/TCKH ngày 30/3/2026 của Phòng Kinh tế X.Thái Mỹ	480,000
5	Cát xây dựng	Cát san lấp	đồng/m3	TCVN 7570:2006		Công ty TNHH VLXD An Bình An	Việt Nam	Không có thông tin	Phạm vi địa bàn xã Thái Mỹ	Cửa hàng VLXD Trung Đông, 87 Tinh lộ 7, ấp Lão Táo Thượng, xã Thái Mỹ	Công văn số 664/TCKH ngày 30/3/2026 của Phòng Kinh tế X.Thái Mỹ	420,000
		Cát san lấp	đồng/m3			Công ty Thái Châu - Bãi Linh Anh	Tây Ninh			Công ty TNHH XD TM VL Minh Thanh, 102/56 Lê Văn Thọ, phường Thông Tây Hội	Công văn số 1386/UBND-KTHTĐT ngày 07/4/2026 của UBND P.Thông Tây Hội	470,000